

Có thể trả quả ngay hay phải đợi kiếp sau?

Thuở xưa, có người đến hỏi một vị Thiên sư: “Bậc tu hành đã ngộ lý Chân Không, có lạc vào vòng Nhân Quả đặng?”. Thiên sư đáp: “Bậc đại tu hành chẳng lạc vào vòng nhân quả”.

Vì câu trả lời này mà khiến cho Thiên Sư phải đọa làm kiếp chồn năm trăm năm, sau gặp ngài Bá Trượng mới được giải thoát. Từ chúng sinh đọa tam đồ cho đến chư Phật thành Chính Giác đều không ngoài nhân quả. Hơn nữa, nghiệp quả của chúng sinh phần nhiều đều có tính cách bất định. Nếu chúng ta biết gắng sức dùng tâm lực để chuyển nghiệp lực, thì không cảnh Thiên cung, Phật quốc nào lại không thể tiến lên.

Tục ngữ có câu: “Đời xưa trả báo thì chầy. Đời nay trả báo một giây nhân tiên”.

Tục ngữ có câu: “Đời xưa trả báo thì chầy. Đời nay trả báo một giây nhân tiên”.

Quả báo của tội bất hiếu đối với cha mẹ

Quả báo tuy nhiều, song xét về phương diện thời gian hay mối quan hệ giữa quá khứ và hiện tại, hiện tại và vị lai, thì có thể tóm tắt trong những điểm sau:

1. Hiện báo: Đây là quả báo trong kiếp hiện tại; có nghĩa hiện thế gây nhân thì hiện đời chịu quả. Quả báo này có tính cách mau lẹ, ví như trồng loại cà, ớt hay gieo giống lúa, chỉ trong vòng một mùa, một năm đã thu được kết quả. Hiện báo còn gọi là Hoa báo, danh từ này hàm ý nghĩa mau lẹ, ảnh hưởng không đợi đến thời kỳ sinh trái, mà đã phát lộ trong thời kết bông. Tục ngữ có câu: “Đời xưa trả báo thì chầy. Đời nay trả báo một giây nhân tiên”.

2. Sinh báo: Sinh báo là gây nhân kiếp này, đời kế sau mới chịu quả báo. Quả báo này có tính cách hơi lâu, ví như trồng mụn chuối con, hạ thổ năm nay, sang năm mới có trái. Trong kinh có câu: “Muốn biết nhân kiếp trước, hãy xem sự thọ hưởng đời nay. Muốn rõ quả kiếp sau, nên xét sự tạo tác trong hiện tại”.

3. Hậu báo: Đây là nói sự gây nhân trong đời này, đến ba, bốn, trăm, ngàn hay vô lượng kiếp sau mới thọ quả báo. Hậu báo có tính cách lâu hơn, ví như trồng những loại cây trong năm nay, đến năm, mười hay đôi ba mươi năm sau mới kết quả.

Thuở xưa, khi Phật còn ở đời, có ông Thi-Lợi-Bật-Đề đến một trăm tuổi mới cầu xin xuất gia. Các vị Trưởng lão như Ca-Diếp, Xá-Lợi-Phất, nhập định quán sát trong vòng 84.000 kiếp về trước thấy ông thiếu căn lành nên không cho. Đến khi Như Lai đi khất thực trở về, thấy ông khóc lóc cầu xin, liền

chấp thuận. Các vị Trưởng lão hỏi duyên cớ. Đức Thế-Tôn đáp: “Thi-Lợi-Bạt-Đề trước 84.000 kiếp, tiền thân là lão tiều phu, bị cọp đuổi gắp leo lên cây niêm một câu “Mô Phật”. Do thiện căn ấy đến nay mới gặp ta, và sẽ được đắc độ. Vì nhân lành kiếp trước của người này quá lâu xa, nên sức đạo nhân của các ông không thể thấy biết được”. Trong kinh có bài kệ: “Giả sử trăm ngàn kiếp. Nghiệp đã tạo không mất. Khi nhân duyên gặp nhau, lại tự chịu quả báo.

Định báo là quả báo nhất định phải chịu, không thể chuyển biến được, bởi sức nghiệp đã quá thuần thực, trong mười phần thành tựu cả mười.

Định báo là quả báo nhất định phải chịu, không thể chuyển biến được, bởi sức nghiệp đã quá thuần thực, trong mười phần thành tựu cả mười.

4. Định báo: Định báo là quả báo nhất định phải chịu, không thể chuyển biến được, bởi sức nghiệp đã quá thuần thực, trong mười phần thành tựu cả mười. Ví như cái nhà hư hao chút ít hay nửa phần, còn có thể sửa chữa được; nếu kèo cột tường nóc đều hư mục, tất phải chờ cho nó hư hoại để làm ngôi khác. Và như bệnh ung thư trong thời kỳ nhẹ còn có thể chữa được, sang lúc quá nặng duy có phương chờ đến mãn phần. Cổ ngữ có câu: “Dược y bất tử bệnh. Tửu bất giải chân sâu”. (Thuốc chỉ trị những bệnh không chết. Rượu không thể giải mỗi buồn hiện thật).

Thuở xưa, vua Lưu-Ly cử binh đến đánh dòng họ Thích, Đức Thế Tôn can ngăn ba lần mà không được. Tôn giả Mục-Kiền-Liên bạch hỏi sao Phật không cứu độ hàng tộc thuộc, thì ngài bảo đó là định nghiệp. Tôn giả không tin, dùng thần thông đem giấu năm trăm người họ Thích trên cung trời. Nhưng khi Lưu-Ly-Vương dẹp xong hàng Thích Chủng, thì năm trăm người ấy cũng đều thành huyết mà chết.

Lời Phật dạy quả báo tạo khẩu nghiệp chửi rủa chư Tăng

Đây là một sự kiện chứng minh sức định nghiệp có công năng tuyệt đối mạnh mẽ. Cho nên chư Phật có ba việc làm được, ba việc làm không được, gọi là “Tam năng tam bất năng”. Các điều ấy là:

1. Chư Phật có thể không tất cả tướng, thông suốt tất cả pháp, nhưng không thể diệt được định nghiệp;
2. Chư Phật có thể biết cùng tận nghiệp tính của chúng sinh, rõ thấu tất cả việc trong vô biên kiếp quá khứ và vị lai, song không thể độ những chúng sinh vô duyên;
3. Chư Phật có thể độ vô lượng chúng sinh, song không thể độ hết chúng sinh giới. Bởi thế, sức người cố nhiên là hữu hạn, nhưng sức Phật vẫn chưa phải

toàn năng. Nếu chúng sinh không tín hưởng Đức Như Lai, không thực hành đúng theo lời Ngài dạy, thì chư Phật, Bồ Tát cũng không thể hóa độ được.

5. Bất định báo: Đây là nghiệp báo có thể chuyển biến sửa đổi được. Như có người trước đã tạo nghiệp lành, đáng lẽ phải hưởng phú quý trọn đời. Nhưng trong lúc làm quan, nếu kẻ ấy tham mê tài sắc, ăn của lót, cưỡng hiếp, hãm hại người, thì phước lộc lần lần tiêu giảm, có thể bị tù ngục, ô danh, hoặc chết bất đắc kỳ tử. Và như kẻ kiếp trước kém nhân lành, nên đời này thân phận nghèo khổ, hèn hạ. Song nếu người ấy biết xét lẽ nhân-quả-tội-phước, gắng sửa đổi tâm tính, hết sức làm việc phước thiện, thì tội chướng lần tiêu giảm, phước đức lần tăng thêm, có thể trong hiện tại chính mình hay con cháu sẽ tiến đến cảnh vinh quang. Ví như trong đời, người tước vị cao mà ý thể làm trái, thì có thể bị cách chức; kẻ có tội nhưng gắng lập công, có thể đem công chuộc tội, và nếu lập công thêm mãi tất sẽ được tấn chức thăng quan.

Nghiệp quả của chúng sinh phần nhiều đều có tính cách bất định. Nếu chúng ta biết gắng sức dùng tâm lực để chuyển nghiệp lực, thì không cảnh Thiên cung, Phật quốc nào lại không thể tiến lên. “Bụi hồng có lối về hương quốc. Cửa tội không tâm mở dạ đài”, chính là ý này vậy.

(Lược trích ấn phẩm “Phật học tinh yếu”

HT. Thích Thiên Tâm)